**Phụ lục III**

**CÁC BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2014/TT-BKHCN*

*ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

|  |  |
| --- | --- |
| Mẫu số 1: | Mẫu Phiếu đánh giá |
| Mẫu số 2: | Mẫu Phiếu tổng hợp điểm đánh giá |
| Mẫu số 3: | Mẫu Báo cáo kết quả đánh giá |

**Mẫu số 1**

*38/2014/TT-BKHCN*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ**  Tên tổ chức được đánh giá:...............................................................................................................................................................  Thời gian đánh giá: ........................................................................................................................................................................  Họ và tên chuyên gia đánh giá: ....................................................................................................................................................... | | | | | | | | | | |
| **TT** | **Nhóm tiêu chí đánh giá** | **Phần đánh giá và tính điểm đánh giá cho mỗi tiêu chí** | | | | | | **Phần tính điểm đánh giá cho mỗi nhóm tiêu chí** | | |
| Tiêu chí đánh giá | Trọng số  **Ti** | ***Tóm tắt nhận định của chuyên gia đánh giá*** | | | Điểm đánh giá1  **Đi**  **= (Ti) x (Mi)** | **Điểm2 nhóm Đn=** | **Trọng số**  **Tn** | **Tổng điểm đánh giá**3**=**  **x Tn** |
| Điểm mạnh | Điểm cần cải thiện | Mức đánh giá4  **Mi** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* |
| 1 | Đánh giá định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động | * 1. Mức độ phù hợp của định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động KH&CN với vị trí, chức năng và nhiệm vụ KH&CN của tổ chức. | ... |  |  |  |  |  | ... |  |
| * 1. Mức độ khả thi của kế hoạch hoạt động KH&CN. | ... |  |  |
| * 1. Mức độ phổ biến kế hoạch hoạt động KH&CN tới mọi thành viên của tổ chức. | ... |  |  |
| 2 | Đánh giá nguồn nhân lực | 2.1. Mức độ phù hợp về cơ cấu trình độ và độ tuổi của nguồn nhân lực. |  |  |  |  |  |  | ... |  |
| 2.2. Mức độ phù hợp về việc phân bổ nguồn nhân lực theo cơ cấu tổ chức. |  |  |  |
| 2.3. Mức độ năng lực của cán bộ đáp ứng định hướng và kế hoạch hoạt động KH&CN đã đặt ra. |  |  |  |
| 2.4. Mức độ hợp lý trong việc phối hợp công việc giữa các bộ phận (quản lý, nghiên cứu, hành chính, kỹ thuật). |  |  |  |
| 2.5. Mức độ hợp lý của các chính sách của tổ chức trong việc khuyến khích phát triển, thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao và năng lực chuyên môn tốt công tác lâu dài tại tổ chức. |  |  |  |
| 3 | Đánh giá nguồn kinh phí | 3.1. Mức độ đa dạng các nguồn kinh phí của tổ chức (từ ngân sách nhà nước, tài trợ trong nước và quốc tế). |  |  |  |  |  |  | ... |  |
| 3.2. Mức độ tăng trưởng các nguồn kinh phí (từ ngân sách nhà nước, tài trợ trong nước và quốc tế). |  |  |  |
| 3.3. Mức độ phát triển nguồn kinh phí từ việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và cung cấp dịch vụ KH&CN. |  |  |  |
| 3.4. Mức độ hợp lý trong việc phân bổ, sử dụng các nguồn kinh phí. |  |  |  |
| 4 | Đánh giá trang thiết bị và cơ sở vật chất | 4.1. Mức độ đáp ứng (về số lượng và chất lượng) của trang thiết bị và các phương tiện nghiên cứu. |  |  |  |  |  |  | ... |  |
| 4.2. Mức độ phối hợp với các tổ chức nghiên cứu và phát triển trong và ngoài nước trong việc chia sẻ sử dụng các trang thiết bị và phương tiện nghiên cứu. |
| 4.3. Mức độ hợp lý trong việc sử dụng trang thiết bị và phương tiện nghiên cứu. |
| 4.4. Mức độ đáp ứng các điều kiện đảm bảo hoạt động: không gian phòng thí nghiệm, phòng làm việc, thiết bị văn phòng, an ninh, an toàn, vệ sinh và các điều kiện khác. |
| 5 | Đánh giá nguồn lực thông tin | 5.1. Mức độ đáp ứng về chất lượng của hệ thống cung cấp thông tin, tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu của tổ chức. |  |  |  |  |  |  | ... |  |
| 5.2. Mức độ hỗ trợ của tổ chức để cán bộ nghiên cứu tiếp cận các nguồn thông tin, tài liệu tham khảo bên ngoài. |  |  |  |
| 5.3. Mức độ nỗ lực trong việc giới thiệu, quảng bá kết quả nghiên cứu của tổ chức đến người sử dụng trong nước và quốc tế. |  |  |  |
| 6 | Đánh giá kết quả khoa học (công bố) | 6.1. Số lượng và chất lượng bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế. | ... |  |  |  |  | **...** | ... | **...** |
| 6.2. Số lượng và chất lượng bài báo công bố trên các tạp chí trong nước. | ... |  |  |
| 6.3. Số lượng và chất lượng báo cáo tại các hội nghị quốc tế. | ... |  |  |
| 6.4. Số lượng báo cáo tại các hội nghị trong nước. | ... |  |  |
| 6.5. Số lượng sách và chương sách mà tổ chức đã xuất bản hoặc phối hợp để xuất bản. | ... |  |  |
| 7 | Đánh giá kết quả về công nghệ | 7.1. Số lượng và chất lượng các kết quả về công nghệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng mới và các kết quả khác thuộc về công nghệ). |  |  |  |  |  |  | ... |  |
| 7.2. Số lượng các công nghệ được thương mại hóa, chuyển giao hoặc được ứng dụng vào thực tiễn. |  |  |  |
| 8 | Đánh giá kết quả đào tạo và tập huấn | 8.1. Kết quả đào tạo tiến sỹ, thạc sỹ tại tổ chức. | ... |  |  |  |  |  | ... |  |
| 8.2. Kết quả tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn cho các tổ chức khác. |  |  |  |
| 9 | Đánh giá việc sử dụng kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội | 9.1. Mức độ đưa kết quả nghiên cứu của tổ chức vào ứng dụng để góp phần giải quyết nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội cụ thể của địa phương, quốc gia và quốc tế. | ... |  |  |  |  |  | ... |  |
| 9.2. Mức độ cung cấp được các dịch vụ KH&CN cho các cá nhân, tổ chức khác. |  |  |  |
| 10 | Đánh giá năng lực phát triển hợp tác | 10.1. Mức độ xây dựng và duy trì được quan hệ hợp tác với các tổ chức trong nước. | ... |  |  |  |  |  | ... |  |
| 10.2. Mức độ xây dựng và duy trì được quan hệ hợp tác với các tổ chức nước ngoài. |  |  |  |
| 10.3. Mức độ thu hút được các cá nhân hoạt động KH&CN trình độ cao từ các tổ chức khác trong và ngoài nước đến hợp tác và làm việc tại tổ chức. |  |  |  |
|  | **TỔNG** | - | - | - | - | ... | - | - | **100%** | ... |
| **Chuyên gia đánh giá**  *(Ký và ghi họ, tên)* | | | | | | | | | | |

**Ghi chú:***1 - Điểm đánh giá của 1 tiêu chí được tính bằng mức đánh giá phù hợp nhân với trọng số tương ứng của tiêu chí đó*

*2 - Điểm đánh giá của 1 nhóm tiêu chí được tính bằng tổng điểm đánh giá của từng tiêu chí trong đó*

*3 - Tổng điểm đánh giá của 1 nhóm tiêu chí được tính bằng điểm đánh giá của nhóm tiêu chí nhân với trọng số tương ứng của nhóm tiêu chí đó*

*4 - Chuyên gia ghi số mức đánh giá phù hợp (một trong 5 mức: 1, 2, 3, 4 và 5 - theo trật tự từ thấp đến cao)*

**Mẫu số 2**

*38/2014/TT-BKHCN*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MẪU PHIẾU TỔNG HỢP ĐIỂM ĐÁNH GIÁ**  Tên tổ chức được đánh giá:............................................................................................................................................................  Thời gian đánh giá: ....................................................................................................................................................................... | | | | | | | | | | |
| **TT** | **Nhóm tiêu chí đánh giá** | **Trọng số** | **Điểm đánh giá của các chuyên gia (CG)** | | | | | | | **Điểm đánh giá cuối cùng**  *(Là trung bình cộng điểm đánh giá của các CG)* |
| Họ, tênCG1  ... | Họ, tênCG2  ... | Họ, tênCG3  ... | Họ, tênCG4  ... | Họ, tênCG5  ... | Họ, tênCG6  ... | Họ, tênCG7  ... |
| 1 | Đánh giá định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Đánh giá nguồn nhân lực | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Đánh giá nguồn kinh phí | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Đánh giá trang thiết bị và cơ sở vật chất | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Đánh giá nguồn lực thông tin | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6 | Đánh giá kết quả khoa học | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7 | Đánh giá kết quả về công nghệ | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8 | Đánh giá kết quả đào tạo và tập huấn | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9 | Đánh giá việc sử dụng kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10 | Đánh giá năng lực phát triển hợp tác | ... |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **TỔNG** | **100%** |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Người tổng hợp và lập phiếu Chủ tịch Hội đồng đánh giá**

*(Ký và ghi họ, tên)(Ký và ghi họ, tên)*

**Mẫu số 3**

*38/2014/TT-BKHCN*

**MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**TÓM TẮT CHÍNH**

Mô tả vắn tắt về: Đặc trưng cơ bản của tổ chức KH&CN được đánh giá; Mục đích đánh giá; Mục tiêu đánh giá; Phương pháp, quy trình và tiêu chí đánh giá (bao gồm cả lý do lựa chọn các trọng số tương ứng với các tiêu chí); Những phát hiện (nhận xét) và những kết luận quan trọng nhất; Các kiến nghị chính.

1. **Giới thiệu tổng quan**
   1. Mục đích và bối cảnh đánh giá
   2. Mục tiêu đánh giá
   3. Phạm vi và đối tượng đánh giá
   4. Phương pháp luận: cụ thể về việc thực hiện các bước trong quy trình đánh giá, tiêu chí và luận giải cùng bằng chứng về việc xác định các trọng số đánh giá tương ứng
   5. Tổ chức, cá nhân tham gia đánh giá: mô tả vắn tắt về năng lực của cơ quan đánh giá (Đối với đánh giá từ bên ngoài) và chuyên gia đánh giá
2. **Kết quả đánh giá:**
   1. Tổng quát:Sơ bộ về những điểm mạnh, điểm yếu của tổ chức và đề xuất các khuyến nghị nhằm cải tiến hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ được đánh giá
   2. Phân tích và đánh giá chi tiết:

#### Tổng hợp kết quả đánh giá cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể và cho từng nhóm tiêu chí:

#### Phần đánh giá định tính: Đưa ra những dữ liệu phân tích (biểu đồ, đồ thị, bảng dữ liệu) và nêu các phát hiện chính từ kết quả phân tích:Nêu rõ hiện trạng, điểm mạnh và vấn đề cần cải tiến theo từng tiêu chí và những nhận xét của chuyên gia đánh giá.

* Phần đánh giá định lượng: Biểu diễn kết quả đánh giá chấm điểm dưới dạng bảng, biểu so sánh.

1. **Kết luận**

Nêu rõ tổ chức đã đạt được những thành công như thế nào và còn tồn tại những vấn đề gì cần cải thiện?

Các kết luận phải được chứng minh bởi những phát hiện phù hợp với dữ liệu thu thập được và thể hiện sự thấu hiểu bên trong sự việc (kết luận phải làm tăng thêm giá trị cho những phát hiện).

Kết luận tập trung vào các vấn đề có tầm quan trọng đã được định rõ bởi mục tiêu và tiêu chí đánh giá.

1. **Kiến nghị**

Tổ chức cần phải cải tiến ngay vấn đề nào và làm thế nào tổ chức có thể thực hiện được?

Các kiến nghị được đưa ra phải liên quan một cách logic đến những phát hiện và những kết luận.

Các kiến nghị được đưa ra phải kèm theo cả trách nhiệm của người thực hiện và khuôn khổ thời gian để thực hiện các kiến nghị đó.

1. **Phụ lục:**

Phiếu thông tin về hiệu quả hoạt động của tổ chức.

Các tư liệu liên quan đến công tác đánh giá: danh sách những vị trí đã quan sát và những người đã được phỏng vấn; những công cụ thu thập dữ liệu (các bảng câu hỏi, khảo sát...).

Các ý kiến đánh giá, quan điểm khác nhau (nếu có).

**CƠ QUAN ĐÁNH GIÁ**

*(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*